TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2024/QĐST-DS	*M, ngày 17 tháng 12 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 253/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ**; địa chỉ: T T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông **Lê Ngọc L** - Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu T** - Cán bộ quản lý khách hàng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Phòng G; địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Bà **Võ Thị H** - Sinh năm: 1973, địa chỉ: Ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông **Võ Văn O** - Sinh năm: 1945, địa chỉ: Ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

+ Bà **Trần Thị M** - Sinh năm: 1946, địa chỉ: Ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Văn O, bà Trần Thị M: Bà **Võ Thị H** - Sinh năm: 1973, địa chỉ: Ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Bà Võ Thị H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số nợ gốc là 720.800.000VNĐ (bảy trăm hai mươi triệu tám trăm ngàn đồng), tiền lãi tính đến ngày 08/12/2024 là 17.792.441VNĐ (mười bảy triệu bảy trăm chín mươi hai ngàn bốn trăm bốn mươi mốt đồng) và tiền lãi kể từ ngày 09/12/2024 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ theo Hợp đồng tín dụng số: 01/2023/19742953/HĐTD ngày 30/3/2023 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh B - Phòng G1 với bà Võ Thị H.

2.2) Trường hợp bà Võ Thị H không trả hết được các khoản tiền nêu trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ thì xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thuộc các thửa đất: Thửa đất số 1827, tờ bản đồ số 8, đất tọa lạc tại xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre *(giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Võ Văn O ngày 06/6/2018, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS07131)*, thửa đất số 1828, tờ bản đồ số 8, đất tọa lạc tại xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre *(giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Võ Văn O ngày 06/6/2018, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS07132)*, thửa đất số 569, tờ bản đồ số 8, đất tọa lạc tại xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre *(giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Võ Văn O ngày 01/6/2018, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS07130)*, thửa đất số 34, tờ bản đồ số 12, đất tọa lạc tại xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre *(giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Võ Văn O ngày 28/4/2005, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: BP/00334 QSDĐ/5302QĐ-UB(TX))* để thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 01/2023/19743476/HĐBĐ ngày 30/3/2023 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh B - Phòng G1 với ông Võ Văn O, bà Trần Thị M.

2.3) Về án phí:

2.3.1. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 17.287.000VNĐ (mười bảy triệu hai trăm tám mươi bảy ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004605 ngày 31/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

2.3.2. Bà Võ Thị H tự nguyện nhận chịu 16.772.000VNĐ (mười sáu triệu bảy trăm bảy mươi hai ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Mỏ Cày Bắc;
- Phòng KTNV và T.H.A-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên